

Bản án số: 25/2026/HSST

Ngày: 24/04/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Khánh Thiện

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Tuấn.

Bà Nguyễn Thị Hồng.

***Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 02 (phân trại tạm giam khu vực Tứ Kỳ) Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Đức D, sinh ngày 16/03/2006; CCCD số: 030206000987; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn TA, xã T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Kh - sinh năm 1978 và con bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình V, sinh ngày 03/03/1990; CCCD số: 030090000977; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn HS, xã C, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình H - sinh năm 1958 và con bà Nguyễn Thị B (đã chết);

Tiền án: Bản án số 18 ngày 07/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, xử phạt Vĩnh 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2023. Vĩnh chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/04/2024.

Tiền sự: Không;

Bị tạm giam từ ngày 02/12/2025 tại Trại tạm giam số 02 (phân trại tạm giam khu vực Tứ Kỳ) Công an thành phố Hải Phòng, theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số A497 ngày 01/12/2025 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng; Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình V: Bà Nguyễn Thị U, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng.

* Bị hại: 1. Anh Bùi Việt Đ, sinh ngày 24/4/2007; trú tại: thôn La Tinh Bắc, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng;

2. Chị Ngô Thị Thu H, sinh ngày 15/12/1999; trú tại: thôn Bích Đồng, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng.

* Người làm chứng: Chị Chu Khánh V

Người đại diện của chị V: Ông Chu Văn A.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

+ Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký TAND khu vực 11 - Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên VKSNND khu vực 11 - Hải Phòng.

+ Ông Vũ Tiến Hùng - Cán bộ phân trại tạm giam khu vực Tứ Kỳ, Công an thành phố Hải Phòng.

(Anh Đức, chị Hương có mặt; chị Vi và ông An vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đức D và Bùi Việt Đ, sinh ngày 24/4/2007, trú tại: thôn L, xã T, thành phố Hải Phòng là bạn bè quen biết, chơi với nhau. D biết Đ vừa học xong lớp 12 tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Tứ Kỳ và không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 20 giờ ngày 03/5/2025, Dương nhắn tin cho Đức qua ứng dụng Messenger tài khoản “Hoang Duc D” đến tài khoản “Bùi Việt Đ”, rủ Đ đi chơi và nhờ Đức điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 34AS- 026.06 có dung tích xi lanh 124 cm³ (đăng ký xe mang tên Hoàng Đức D) chở Dương đến nhà bạn D là chị Chu Khánh V, sinh năm 2011, trú tại: Thôn L, xã Đ, thành phố Hải Phòng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô chở Đ đến đầu ngõ nhà chị V. Tại đây, D mặc dù biết Đ không có giấy phép lái xe mô tô nhưng D vẫn giao chìa khóa và xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 34AS- 026.06 cho Đ và bảo Đ đi đâu thì lấy xe mô tô của D đi, sáng mai đi xe mô tô đến đón D. Đ điều khiển xe mô tô D đi về nhà, còn D nói chuyện với chị V một lúc rồi đi bộ đến nhà bạn Nguyễn Việt Đ, sinh năm 2006, trú tại: Thôn Liêu Xá, xã Đại Sơn ngụ nhờ. Khoảng 9 giờ sáng ngày 04/5/2025,

D nhắn tin Messger hẹn Đức tầm 10 giờ đến đón D. Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS: 34AS- 026.06 đi từ nhà đến thôn Liêu Xá, xã Đại Sơn đón D.

Cũng vào thời điểm này, khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 04/5/2025, Nguyễn Đình V không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và chị Ngô Thị Thu H sinh năm 1999, trú tại: Thôn Bích Đồng, xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng cùng nhau đi đám cưới nhà chị Nguyễn Thị Vân. Khi vừa đi, chị H bị đau bụng nên hỏi V có bằng lái xe chưa, V nói dối chị Hương có bằng lái xe mô tô rồi, nên chị H giao xe mô tô Honda Airblade BKS: 34D1- 048.90 dung tích xi lanh 124 cm³ của chị H cho V. Sau đó, V điều khiển xe mô tô chở chị H, đi trên đường 391 hướng xã Tứ Kỳ đi phường Tân Hưng, thành phố Hải Phòng để đến nhà hàng Mạnh Hoạch ở xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng dự đám cưới chị Vân. Khoảng 09 giờ 57 phút cùng ngày, khi V điều khiển xe mô tô chở chị H ngồi sau, đi qua cầu Ngọc Đường đến km 13+200 đường 391 thuộc địa phận thôn Ngọc Chân, xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng, tại đây là đoạn đường thẳng, được trải nhựa áp phan bằng phẳng có vạch sơn vàng đứt quãng màu vàng chia làm hai chiều đường xe chạy, Vĩnh điều khiển xe đi ở phần đường bên phải. Lúc này phía sau cùng chiều, cách xe mô tô do V điều khiển khoảng 50m có xe mô tô BKS: 34AS- 026.06 do Đức điều khiển với tốc độ khoảng 70km/h đang đi đến.

Khi đang đi, do chị Vân có gọi điện nhờ chị H và V quay lại đón chị Vân đi cùng đến nhà hàng Mạnh Hoạch, nên V điều khiển xe mô tô giảm tốc độ, không bật tín hiệu xi nhan trái và bắt đầu chuyển hướng rẽ trái sang đường để quay đầu xe đi đón chị Vân. Khi xe mô tô do V điều khiển chuyển hướng đi qua vạch sơn chia 2 phần đường, hướng vuông góc với lề đường, sang giữa phần đường ngược chiều, thì Đ điều khiển xe mô tô đi phía sau ở phần đường bên phải, sát vạch sơn giữa đường, nhìn thấy xe V đang chuyển hướng nên Đức điều khiển xe mô tô đi sang phần đường ngược chiều để tránh nhưng không kịp dẫn đến chắn bùn phía trước, bánh xe phía trước xe mô tô do Đ điều khiển va vào chân trái của chị H và khu vực ốp kim loại bảo vệ lốc máy bên trái, cần khởi động, bàn để chân người ngồi sau bên trái xe mô tô do V điều khiển làm cho Đ, V, chị H ngã ra đường, 02 xe mô tô bị đổ rê tại phần đường bên trái hướng xã Tứ Kỳ đi phường Tân Hưng. Hậu quả, anh Đ bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hải Dương, thành phố Hải Phòng từ ngày 04/5/2025 đến ngày 20/5/2025; từ ngày 01/7/2025 đến ngày 14/7/2025 ra viện. Chị H bị thương tích gãy hai xương cẳng chân bên trái điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hải Dương từ ngày 04/5/2025 đến ngày 12/5/2025 ra viện. V bị thương điều trị tại Trung tâm y tế Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng từ ngày 04/5/2025 đến ngày 07/5/2025 ra viện, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 616 ngày 24/9/2025 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế thành phố Hải Phòng đối với Bùi Việt Đ kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Bùi Việt Đức tại thời điểm giám định là: 71% (bảy mươi một phần trăm).

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 632 ngày 25/9/2025 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế thành phố Hải Phòng đối với Ngô Thị Thu H kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Ngô Thị Thu Hương tại thời điểm giám định là: 23% (hai mươi ba phần trăm).

Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 680 ngày 10/10/2025 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế thành phố Hải Phòng đối với Nguyễn Đình V kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình Vĩnh tại thời điểm giám định là: Không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra.

Bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 17/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: 34AS- 026.06, bị hư hỏng do liên quan tai nạn giao thông tại thời điểm tháng 5/2025 là 3.080.000 đồng; Giá trị thiệt hại của xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: 34D1- 048.90, bị hư hỏng do liên quan tai nạn giao thông tại thời điểm tháng 5/2025 là 530.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-KV11 ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng truy tố Hoàng Đức D về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự và Nguyễn Đình V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo D và bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình và khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát khu vực 11 - Hải Phòng truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Người bị hại anh Đ và chị H đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vĩnh và không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự.

Người bào chữa cho bị cáo V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo V bị Viện kiểm sát khu vực 11 - Hải Phòng truy tố là đúng người đúng tội. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo của xã. Bố bị cáo bị bệnh động kinh đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng. Bị cáo không cố ý thực hiện hành vi phạm tội, không mong muốn hậu quả xảy ra đối với anh Đ cũng như chị H mà do bị cáo chủ quan khi quay lại đón chị Vi đã không bật xi nhan nên đã dẫn đến anh Đ đi cùng chiều ở phía sau không xử lý kịp gây ra va chạm dẫn tới cả ba đều bị thương. Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Vì vậy, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại

phiên tòa bị hại là anh Đ và chị H đều đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo Vĩnh.

Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS đối với bị cáo; áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Vĩnh 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX không giải quyết do các bên không có yêu cầu

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng.

Về án phí: Đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 326/2016/UBTVQH14

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Bị cáo Hoàng Đức D phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Hình phạt chính:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 264; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đức D từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt. Khấu trừ 5 - 10% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/12/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng;

- Về vật chứng: Không áp dụng;

- Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, bị cáo D bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự cho bị cáo Vĩnh vì gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến

hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn và hồ sơ vụ tai nạn, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 03/5/2025 tại thôn Liêu Xá, xã Đại Sơn, thành phố Hải Phòng, Hoàng Đức D biết Bùi Việt Đ không có giấy phép lái xe mô tô nhưng D có hành vi giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade dung tích xi lanh 124 cm³ BKS: 34AS- 026.06 của D cho Đ điều khiển tham gia giao thông, dẫn đến khoảng 09 giờ 57 phút, ngày 04/5/2025 tại Km 13+ 200 đường 391 thuộc địa phận thôn Ngọc Chấn, xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng, Bùi Việt Đức điều khiển xe mô tô đi sai phần đường, không đi bên phải theo chiều đi của mình nên chắn bùn phía trước, bánh xe phía trước mô tô Đức điều khiển va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS: 34D1- 048.90 dung tích xi lanh 124 cm³ do Nguyễn Đình V không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển chở chị Ngô Thị Thu H- sinh 1999 trú tại: Thôn Bích Đồng, xã Tứ Kỳ ngôi sau, đi phía trước cùng chiều đang chuyển hướng quay đầu xe. Hậu quả: Bùi Việt Đ bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 71 %; chị H bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23 %, V bị thương xây xước, không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể. Xe mô tô Honda Airblade BKS: 34AS - 026.06 bị hư hỏng, thiệt hại 3.080.000 đồng. Xe mô tô Honda Airblade BKS: 34D1- 048.90 bị hư hỏng, thiệt hại 530.000 đồng.

Hành vi của Hoàng Đức D là biết rõ Bùi Việt Đ không có bằng lái xe theo quy định của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ là đối với xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh đến 125 cm³ phải có giấy phép lái xe nhưng Dương vẫn giao xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade dung tích xi lanh 124 cm³ cho Đức điều khiển gây tai nạn làm cho Đ và chị H bị thương tỷ lệ thương tích tổng là 94%, nên hành vi của Hoàng Đức Dương đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Nguyễn Đình V đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ làm bị thương hai người tổng tỷ lệ tổn thương là 94% và Vĩnh không có giấy phép lái xe theo quy định nên Vĩnh phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Với những nhận định trên, Hội đồng xét xử xác định Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Đức Dương về tội: “Giao cho

người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự và Nguyễn Đình V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với các bị cáo:

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo D có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo V có 01 tiền án tuy nhiên bị cáo chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo V nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo V; áp dụng điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo D có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, do vậy cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo V phạm tội rất nghiêm trọng, có một tình tiết tăng nặng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo V và anh Đ, chị H tự thỏa thuận về phần dân sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[6]. Về vật chứng: Đối với xe mô tô Honda Airblade BKS: 34AS- 026.06 và xe mô tô HONDA AIRBLADE BKS: 34D1- 048.90, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã trả cho Dương và chị Ngô Thị Thu H nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

Đối với 02 đĩa DVD chứa video liên quan đến vụ tai nạn giao thông hiện đang được bảo quản theo hồ sơ vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo D bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo V được miễn án phí Hình sự sơ thẩm do gia đình thuộc hộ nghèo.

[8]. Vấn đề khác: Chị Ngô Thị Thu H có hành vi giao xe mô tô cho Vĩnh (là người không có giấy phép lái xe) điều khiển tham gia giao thông gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả thương tích cho anh Đ, V với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 71% (bảy mươi một phần trăm) và xe mô tô BKS: 34AS-026.06 bị hư hỏng, thiệt hại là 3.080.000 đồng, tuy nhiên khi giao xe mô tô chị H không biết V không có giấy phép lái xe mô tô nên chị H không phải chịu trách nhiệm hình sự

về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi vi phạm của Bùi Việt Đ điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, đi sai phần đường, không đi bên phải theo chiều đi của mình vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 10 Luật Trật tự, An toàn Giao thông đường bộ số 36 ngày 27/6/2024 gây tai nạn dẫn đến hậu quả gây thương tích cho chị H và V, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 23 % và xe mô tô BKS: 34D1- 048.90 bị hư hỏng, thiệt hại là 530.000 đồng không đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự nên hành vi vi phạm trên của Bùi Việt Đ là hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm a khoản 5 Điều 18; điểm a khoản 10 Điều 7 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực Giao thông đường bộ. Ngày 06/3/2026, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Phòng đã ra Công văn số A577 và chuyển hồ sơ, tài liệu đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 264; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Đức Dương;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Vĩnh;

Căn cứ Luật số 86/2025/QHH15 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức D phạm tội: “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”; bị cáo Nguyễn Đình V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đức D 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Khấu trừ 5% thu nhập mỗi tháng của bị cáo Hoàng Đức Dương trong thời gian bị cáo chấp hành án để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Giao bị cáo Hoàng Đức D cho Ủy ban nhân dân xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/12/2025.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình V.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/4/2026.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 11 - Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 11 - Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM, HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện